

Ngày 31/03/2025	9,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.4%	5.3%	7.5%

2024	
ROE	4.3%
	+/- YoY ▼ 2.8%

Q1/25		
DT thuần	56.1	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 7.00 ▲ 14.2%	YoY ▲ 11.4 ▲ 25.5%

2024	
DT thuần	197
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.0 ▼ 8.6%

Q1/25		
LN gộp	8.26	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 3.47 ▲ 72.4%	YoY ▲ 1.08 ▲ 15.0%

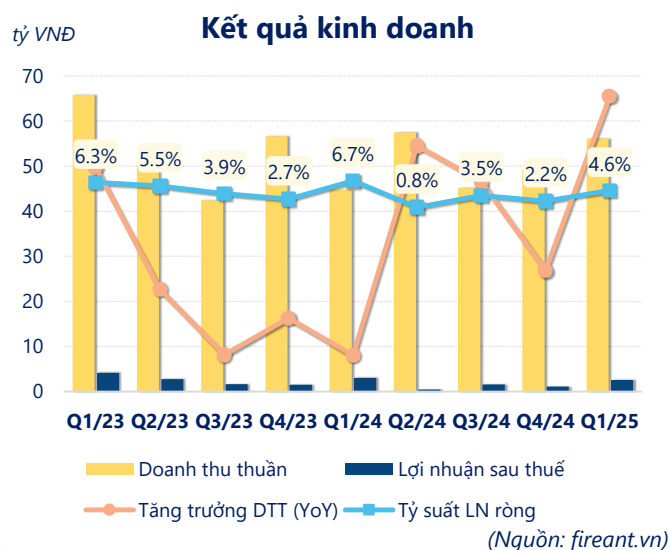
2024	
LN gộp	24.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.90 ▼ 3.9%

Q1/25		
LN thuần	3.11	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.61 ▲ 107%	YoY ▼ 0.62 ▼ 16.7%

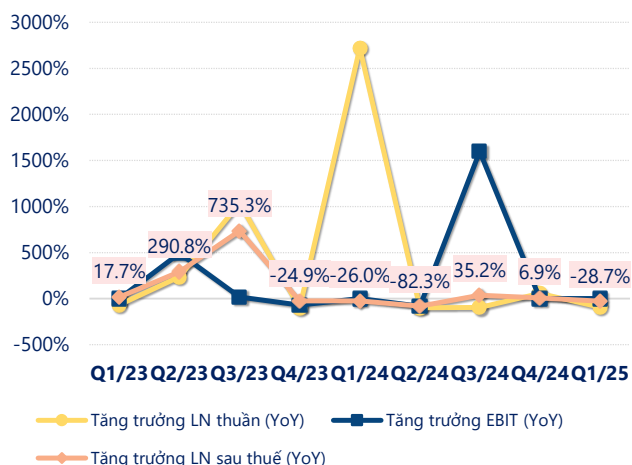
2024	
LN thuần	8.22
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.08 ▼ 33.4%

Q1/25		
LN sau thuế	2.56	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.46 ▲ 133%	YoY ▼ 0.45 ▼ 14.9%

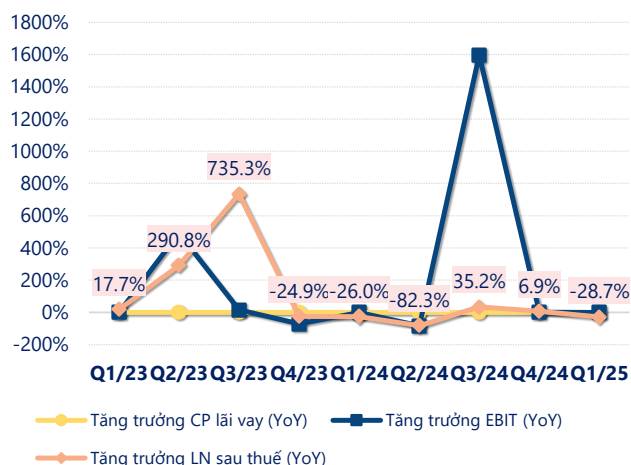
2024	
LN sau thuế	6.17
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.93 ▼ 39.0%



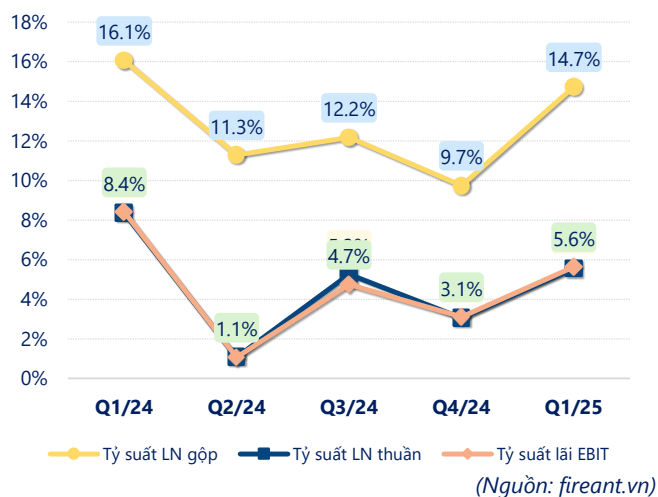
Tăng trưởng lợi nhuận



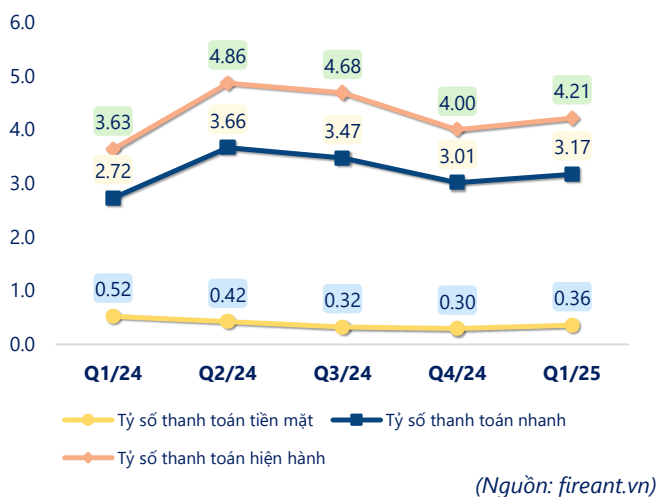
Tăng trưởng chi phí



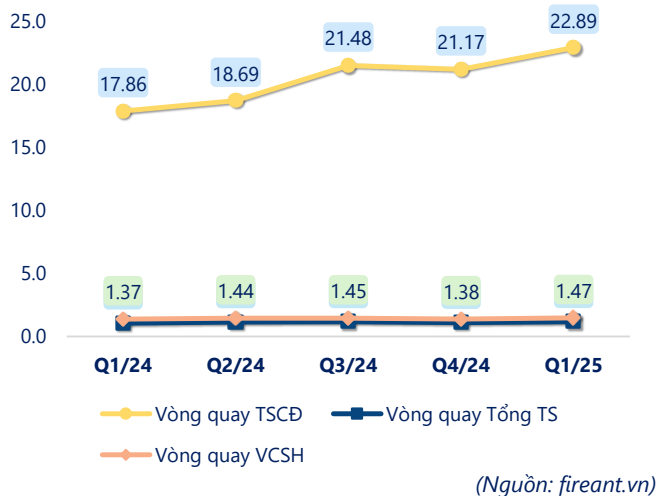
Tỷ suất lợi nhuận



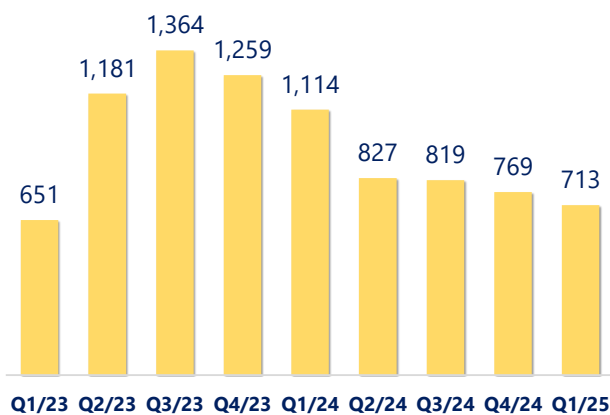
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	56.1	44.7	25.5%	197	215	-8.6%
Giá vốn hàng bán	47.8	37.5	27.5%	173	190	-9.2%
Lợi nhuận gộp	8.26	7.18	15.0%	24.0	24.9	-3.9%
Doanh thu HĐTC	0.43	0.23	84.9%	1.42	2.21	-35.7%
Chi phí TC	0.09	0.08	13.0%	1.22	-1.43	185%
Chi phí lãi vay	0.06	0.00		0.06	0.11	-44.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.86	1.13	-24.1%	4.20	4.04	4.0%
Chi phí QLDN	4.63	2.46	88.1%	11.7	12.2	-3.7%
LN thuần từ HĐKD	3.11	3.73	-16.7%	8.22	12.3	-33.4%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.02	-146%	-0.23	0.24	-196%
LN trước thuế	3.10	3.76	-17.6%	7.99	12.6	-36.6%
Lợi nhuận sau thuế	2.56	3.01	-14.9%	6.17	10.1	-39.0%
LNST của CĐ cty mẹ	2.56	3.01	-14.9%	6.17	10.1	-39.0%

(Nguồn: fireant.vn)

